



## TỜ TRÌNH LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

*V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Bamboo Capital*

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Bamboo Capital**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bamboo Capital;

Để tăng tính chủ động trong việc triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty và phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, nay Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ nội dung bổ sung ngành nghề hoạt động kinh doanh và sửa đổi Điều lệ như sau:

### **1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:**

<b>Ngành nghề kinh doanh được bổ sung</b>	<b>Mã ngành</b>
1. Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
2. Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
3. Bán buôn thực phẩm	4632
4. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
5. Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
6. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

8. Khai thác gỗ	0221
9. Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11. Sản xuất giường, tủ, bàn ghế	3100

**Lý do bổ sung:** Nhằm tạo điều kiện để Công ty thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng, dự án năng lượng điện và phát triển mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm 2017.

**2. Bổ sung Điều 10, khoản 3, điểm e như sau:**

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p><b>Điều 10. Quyền của Cổ Đông</b></p> <p>3. Một Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ trên mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có thêm các quyền sau:</p> <p>.....</p> <p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều Lệ này và các quy định khác của Pháp Luật.</p>	<p><b>Điều 10. Quyền của Cổ Đông</b></p> <p>3. Một Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ trên mười (10)% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có thêm các quyền sau:</p> <p>.....</p> <p>e. <u>Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</u></p> <p>f. Các quyền khác được quy định tại Điều Lệ này và các quy định khác của Pháp Luật.</p>

**Lý do sửa đổi:** Để phù hợp với Khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014.

**3. Bổ sung Điều 23, Mục A, khoản 6 như sau:**

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p><b>Điều 23. Các cuộc họp và các Hội đồng, Ủy ban của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>A- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>6. Thông báo và chương trình họp:</p>	<p><b>Điều 23. Các cuộc họp và các Hội đồng, Ủy ban của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>A- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p>6. Thông báo và chương trình họp:</p>

<p>- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>...</p>	<p>- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị, <b><u>thành viên Ban kiểm soát</u></b> ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>...</p>
--	--

**Lý do sửa đổi:** Để phù hợp với Khoản 7 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014.

**4. Bổ sung Điều 28, khoản 1, điểm j như sau:**

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p><b>Điều 28. Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này, chủ yếu là các trách nhiệm và quyền hạn sau đây:</p> <p>...</p> <p>j. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều Lệ này và Điều 165, Điều 166 và Điều 168 và các quy định khác của Luật Doanh Nghiệp.</p>	<p><b>Điều 28. Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh Nghiệp và Điều Lệ này, chủ yếu là các trách nhiệm và quyền hạn sau đây:</p> <p>...</p> <p>j. <b><u>Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</u></b></p> <p>k. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều Lệ này và Điều 165, Điều 166 và Điều 168 và các quy định khác của Luật Doanh Nghiệp.</p>

**Lý do sửa đổi:** Để phù hợp với Khoản 7 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014.

**5. Bổ sung Điều 28 khoản 4 như sau:**

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p><b>Điều 28. Ban kiểm soát</b></p> <p>4. Ban kiểm soát không được có ít hơn ba (03) thành viên và nhiều hơn năm (05) thành viên,</p>	<p><b>Điều 28. Ban kiểm soát</b></p> <p>4. Ban kiểm soát không được có ít hơn ba (03) thành viên và nhiều hơn năm (05) thành viên,</p>

số lượng cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị trình và Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 13 của Điều Lệ này. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty và không phải cổ đông, thành viên có phần vốn góp hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là Người Có Liên Quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao của Công Ty. Thành viên Ban kiểm soát có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam nhưng phải đảm bảo có hơn một nửa số thành viên Ban kiểm soát thường trú tại Việt Nam. Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

...

số lượng cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị trình và Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 13 của Điều Lệ này. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty và không phải cổ đông, thành viên có phần vốn góp hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là Người Có Liên Quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao của Công Ty. Thành viên Ban kiểm soát có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam nhưng phải đảm bảo có hơn một nửa số thành viên Ban kiểm soát thường trú tại Việt Nam. Ban kiểm soát bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. **Trưởng Ban kiểm soát phải là người có chuyên môn về kế toán và phải làm việc chuyên trách tại công ty.** Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

...

**Lý do sửa đổi:** Đề phù hợp với Khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014 & Khoản 4 Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Công ty;

- Lưu: HDQT, BKS, P.PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TUQ. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*(đã ký & đóng dấu)*

**NGUYỄN THẾ TÀI**

